TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2021/QĐCNHGT-HNGĐ *Cao Lãnh, ngày 18 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Trương Văn H và và chị Dương Ngọc H1.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 30 tháng 10 năm 2021 và các tài liệu kèm theo do Hoà giải viên chuyển sang Toà án về việc các bên thống nhất được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người khởi kiện: **Trương Văn H**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: ấp 5, xã Phong M, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

Người bị kiện: **Dương Ngọc H1**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: ấp 5, xã Phong M, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 30 tháng 10 năm 2021 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Toà án của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Văn H và chị Dương Ngọc H1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trương Văn H và chị Dương Ngọc H1 thống nhất có 01 con chung tên Trương Đan N, sinh ngày 27/6/2017; chị Dương Ngọc H1 được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trương Đan N, sinh ngày 27/6/2017; anh Trương Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị H1 không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Chi phí hòa giải hoặc các chi phí khác theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Toà án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung hoà giải của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND HCL;
- Chi cục THADS HCL;
- UBND xã Phong Mỹ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trịnh Hữu Chinh